TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 20/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Th
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn T;
2. Bà Trần Thị Bích L.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Th - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Tấn Ph**, sinh ngày 27/01/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22 Đường số A, Phường S, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Số A, Ấp B, xã L Th, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân T và bà Võ Thị H; Vợ: Không; Con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số A đường Nguyễn Văn T, Tổ B, Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 16/9/2019, Võ Tấn Ph đi bộ đến cửa hàng điện thoại di động Chí Sang do ông Lê Chí Sang làm chủ tại địa chỉ số 105/5B đường Nguyễn Văn T, Tổ B, Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy cửa hàng trên không có người trông coi, cửa hàng vẫn mở cửa nên Ph đã đi thẳng vào cửa hàng. Tuy nhiên, tủ kính trưng bày điện thoại di động bị khóa, Ph tiếp tục quan sát trong cửa hàng thì phát hiện trên bàn máy vi tính đặt bên trong cửa hàng có 01 điện thoại di động hiệu

Iphone 6S Plus, màu vàng. Ph lẻn vào cửa hàng và lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng đặt trên bàn bỏ vào túi rồi đi về nhà của Ph.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông Lê Chí S và bà Nguyễn Thị M phát hiện bị mất điện thoại nên đã xem lại camera của cửa hàng và bà M đã đến Công an xã Hiệp Phước trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Võ Tấn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng tại cửa hàng điện thoại di động Chí S, địa chỉ số A đường Nguyễn Văn T, Tổ B, Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng, số imei 353292079787467, mua cũ vào tháng 5/2019, đã qua sử dụng mà bị cáo chiếm đoạt của bà Mãi có giá là 3.290.000 đồng;

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-NB ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Võ Tấn Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Tấn Ph mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại. Phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi $10^{h}40$' ngày 16/9/2019, tại cửa

hàng điện thoại di động số A tổ B, ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Võ Tấn Ph đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng của bà Nguyễn Thị M. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.290.000đ (ba triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Võ Tấn Ph đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Nhà Bè nói riêng và an toàn xã hội nói chung, nên cần xử phạt nghiêm. Bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng. Qua xác minh của Công an thì bị cáo không sinh sống và cũng không có nhà ở tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú số 22 đường số 8, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo và mẹ của bị cáo thuê nhà ở và thường xuyên chuyển chỗ ở. Trước khi phạm tội, bị cáo thuê ở tại số A tổ 5, ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi phạm tội bị cáo chuyển chỗ ở đến số A, ấp 3, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh nhưng không đăng ký tạm trú tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn. Hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Tấn Ph 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án phạt tù.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Tấn Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo, người bị hại;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-NB ngày 27 tháng 02 năm 2020 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Tấn Ph từ _____ ***tù***.

Về việc xử lý vật chứng: Bà Nguyễn Thị Mãi đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Mãi đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18 tháng 9 năm 2019 và không có yêu cầu gì (Bút lục 57).

Tại phiên tòa, bị cáo Tuấn đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người bị hại, người liên quan cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Tấn Ph thừa nhận vào ngày 16/9/2019 chính bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng, số imei 353292079787467, đã qua sử dụng.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Võ Tấn Ph là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tài sản này không phải là của mình nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản để chiếm đoạt của bà Mãi tài sản như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo Võ Tấn Ph là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Tấn Ph đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bà Mãi, theo bản kết luận định giá tài sản ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè xác định các tài sản này có giá trị là 3.290.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Võ Tấn Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về việc xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt bà Nguyễn Thị Mãi đã được nhận lại tài sản này theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 18 tháng 9 năm 2019 và không có yêu cầu gì; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã xử lý xong. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Mãi đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bà Mãi không có yêu cầu gì và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Tấn Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Võ Tấn Ph _____ tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy